

THOÁT NGHÈO BỀN VỮNG NHỜ ỨNG DỤNG TIẾN BỘ KỸ THUẬT MỚI VÀO CHĂN NUÔI BÒ

ĐẶNG VĂN HUẾ

Được nhà nước khuyến khích, hỗ trợ, gần 30 năm trở lại đây, nhiều mô hình, dự án thuộc Chương trình cải tạo đàn bò vàng Việt Nam được triển khai trên phạm vi cả nước, nhất là với các tỉnh có điều kiện phát triển đàn bò như ở tỉnh Quảng Bình. Song song với việc cung ứng hàng ngàn bò đực giống lai cho nhẩy trực tiếp trên bò cái nền địa phương nhằm tạo ra những con bê lai chất lượng, công tác thụ tinh nhân tạo (TTNT) bò cũng được triển khai đồng bộ và quy mô rộng khắp. Hàng ngàn kỹ thuật viên TTNT bò (gọi tắt là dẫn tinh viên) được đào tạo; tinh bò đông viên, vật tư dụng cụ và tiền công phối giống trong thời gian thực hiện dự án được nhà nước và tỉnh hỗ trợ; công tác tuyên truyền được đẩy mạnh... Với sự chỉ đạo quyết liệt của ngành chuyên môn, sự phối hợp chặt chẽ của các tổ chức, hội đoàn thể và sự hưởng ứng tích cực của bà con nông dân, những năm gần đây, công tác cải tạo đàn bò vàng Việt Nam cơ bản được xã hội hóa. Tỷ lệ bò lai trong tổng đàn ngày càng tăng, chất lượng đàn bò địa phương nâng lên đáng kể. Nhờ ứng dụng tiến bộ kỹ thuật mới, thu nhập từ chăn nuôi bò của người dân đã chiếm một vị trí quan trọng trong kinh tế hộ. Đặc biệt, nuôi bò lai đã trở thành nguồn thu nhập chính của



Ứng dụng tiến bộ kỹ thuật trong nuôi bò lai của chị Nguyễn Thị Nga ở phường Đồng Sơn, thành phố Đồng Hới

Ảnh: Đ.V.H

không ít gia đình và nhờ đó mà nhiều hộ thoát nghèo bền vững. Gia đình chị Nguyễn Thị Nga, tổ dân phố 10, phường Đồng Sơn, thành phố Đồng Hới là một trong những hộ như thế mà chúng tôi muốn đề cập.

Đến nhà chị Nga vào chiều hè nóng bức, mặt trời đã khuất sau dãy phía tây nhưng chưa có con bò nào về chuồng, không thể đợi lâu hơn, chúng tôi tới nhà bên cạnh hỏi chị thường chăn bò đồng cỏ nào rồi lên xe đi theo hướng đó tìm. Nghĩ vậy nhưng người chủ có thể hôm chăn đồng này mai chăn đồng khác nên tìm chị và đàn bò quả không dễ. Lui tới những nơi được chỉ dẫn mấy vòng rồi nhưng không phát hiện được gì, cũng chẳng thấy ai để hỏi, định quay về đầu ngõ ngồi đón thì may mắn gặp một

người đi xe đạp dắt hai con bò vừa chẵn cùng đồng với chị đi tới, chúng tôi thẳng về hướng đó liền gặp được chị. Trời đã nhá nhem tối, thấy người lạ, đàn bò mấy chục con đồng loạt ngược lên nhìn rồi lại cúi xuống gập gập gặm cỏ như tranh chấp với bóng đêm. Chị Nga năm nay đã 62 tuổi, dáng người rắn rỏi, đầu đội chiếc nón lá cũ, một tay cầm cây roi, tay kia cầm điện thoại di động, quả là người chăn bò thời 4.0. Nghe chúng tôi giới thiệu, chị nói như phân trần: “Chăn bò cũng ứng phó theo mùa, mùa hè cả ngày nắng nóng, thả bò sớm chúng cứ vào bụi tránh nắng, không chịu ra ăn nên phải đi chăn muộn, mát trời chúng siêng ăn hơn mà người lẫn bò đều đỡ nắng. Mùa đông thì ngược lại, buổi sáng thả bò muộn nhưng chiều phải lùa về sớm để tránh rét, bởi rét cũng ảnh hưởng rất lớn đến sức khỏe của bò, gặp rét hại chúng xù lông và sút cân rất nhanh. Đàn bò của chị Nga trên 20 con, đa số lai Sind và một số con Brahman với màu lông đặc trưng cánh dán và trắng đục, được chăm sóc tốt nên con nào cũng to béo, thuần thực. Chị chia sẻ tiếp: “Thời tôi còn khỏe, đồng cỏ tự nhiên còn dồi dào tôi vừa nuôi bò vừa làm nghề phụ hồ, buổi trưa đi làm về mới dắt bò ra cột hoặc thả rồi gửi cho những người cùng chăn bò đàn trông giúp, chiều tối ra dắt về chuồng. Mấy năm trở lại đây, đồng cỏ thu hẹp dần và cũng không còn sức để phụ nề tôi giành toàn bộ thời gian cho chăn nuôi bò nên có điều kiện để đầu tư thâm canh và kinh tế gia đình cũng chỉ trông chờ từ đàn bò. Vào mùa thiếu cỏ phải dùng thức ăn bổ sung, chủ yếu xin chuối cây về thái mỏng rồi trộn cám, tinh bột cho ăn thêm”.

Được hỏi xuất phát từ đâu chị chọn nghề này, chị cho biết: “Trước hết do hoàn cảnh, nhà

không có đàn ông, đất nông nghiệp không có để sản xuất, muốn có tiền để tự nuôi sống ba mẹ con thì phải nghĩ ra cách gì mình có thể làm được. Thứ nữa, bố mẹ trước đây cũng nuôi bò nên bản thân cũng có chút kinh nghiệm và thông qua tuyên truyền biết được nhà nước có chính sách khuyến khích nông dân phát triển chăn nuôi bò lai nên tìm hiểu để áp dụng. Thực tế cho thấy, chăn nuôi bò lai mang lại hiệu quả cao hơn so với nuôi giống bò cỏ địa phương nên tôi quyết định đầu tư cho nghề này”.

Được biết, trong thời gian triển khai dự án cải tạo đàn bò, các dẫn tinh viên đã tìm đến từng hộ nuôi bò để tuyên truyền, phát tờ rơi hướng dẫn kỹ thuật chăn nuôi bò lai, bò cái sinh sản và chăm sóc bê lai; kỹ thuật phòng chống dịch bệnh cho gia súc và kỹ năng theo dõi, phát hiện bò cái động dục và thời gian phối giống thích hợp để báo cho dẫn tinh viên tại địa phương đến thực hiện TTNT. Ông Nguyễn Hữu Định, một dẫn tinh viên kỳ cựu tại địa bàn, người nhiều lần được mời đến phối giống bò, nhận xét: “Do nắm vững những kiến thức cơ bản trong chăn nuôi bò đàn, chị Nga luôn chọn những bê cái tốt và vượt trội ưu thế lai để làm bò cái sinh sản nhằm thay thế, bổ sung cho đàn cái nền. Với cách làm đó, chất lượng đàn bò của chị không ngừng nâng lên, trong nhiều năm là địa chỉ tin cậy cung cấp bò thịt và bò giống cho các hộ có nhu cầu”.

Có thể nói, trong điều kiện không một tác đất nông nghiệp nhưng nhờ áp dụng có hiệu quả những tiến bộ kỹ thuật mới vào chăn nuôi bò lai, thu nhập của gia đình chị Nga ổn định, đời sống từng bước được cải thiện; có điều kiện nuôi các con ăn học, trưởng thành và là một nghề để phát triển kinh tế hộ bền vững ■